

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VĨNH THỦY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn xã Vĩnh Thủy**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH THỦY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; các Nghị định: số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024, số 183/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, số 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;*

*Căn cứ Văn bản số 2652/UBND-NNMT ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng năm 2026;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn xã Vĩnh Thủy.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Trưởng các thôn; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Chiến**



3. Công trình phòng cháy, chữa cháy rừng: Là hệ thống các công trình được thiết lập, xây dựng để thực hiện việc phòng cháy rừng hoặc sử dụng để chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra, bao gồm: Đường băng cản lửa, kênh, mương ngăn lửa; suối, hồ, đập, bể chứa nước, trạm bơm, hệ thống cấp nước chữa cháy; chòi quan sát phát hiện cháy rừng; hệ thống biển cấm, biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy rừng; hệ thống dự báo, cảnh báo cháy rừng và các công trình khác phục vụ cho phòng cháy, chữa cháy rừng.

4. Đường băng trắng cản lửa: Là những dải đất trống đã được chặt trắng cây, thu dọn hết cây cỏ, thảm mục, vật liệu cháy hoặc đường lâm nghiệp, đường tuần tra bảo vệ rừng nhằm ngăn cản lửa rừng khi xảy ra cháy.

5. Băng đốt trước (dùng lửa dập lửa): Trước đám cháy không xa, dọn hai băng song song bao quanh đám cháy; trên hai băng tiến hành dọn sạch tất cả vật liệu cháy ra bên ngoài về phía giữa hai băng, sau đó đốt từng đoạn, khi đốt phải thận trọng không để lửa cháy lan ra ngoài; tuyến lửa đốt trước này là tuyến có điều khiển, an toàn và khẩn trương; tùy theo tốc độ gió và quy mô đám cháy mà khoảng cách giữa hai băng cho thích hợp.

6. Đường băng xanh cản lửa: Là những dải băng rừng được trồng cây rừng hỗn giao hoặc thuần loài, gồm những loài cây có khả năng chịu lửa tốt, khó cháy, có tác dụng ngăn cản cháy rừng lan qua.

#### 7. Quy mô cháy

a) Đám cháy nhỏ: Đám cháy mới phát sinh, quy mô đám cháy dưới 01 ha và không có nguy cơ cháy lan sang các khu vực giáp ranh; có thể kiểm soát được bởi lực lượng chữa cháy rừng tại chỗ của chủ rừng hoặc của cấp xã.

b) Đám cháy trung bình: đám cháy có quy mô từ 01 ha đến 03 ha, nhưng chủ rừng, Ủy ban nhân dân cấp xã chưa kiểm soát, dập tắt được, có nguy cơ cháy lan sang các khu vực giáp ranh; cần huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng của các địa phương giáp ranh.

c) Đám cháy lớn: Đám cháy có quy mô từ 03 ha trở lên, chủ rừng, Ủy ban nhân dân cấp xã và các địa phương giáp ranh không kiểm soát, dập tắt được, có nguy cơ cháy lan sang các khu vực giáp ranh; cần huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng của thành phố.

### **Điều 3. Nguyên tắc tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng và phối hợp giữa các lực lượng chữa cháy rừng**

1. Thông tin cháy rừng phải được thông báo nhanh chóng, kịp thời về số điện thoại **0945923475** và **cơ quan chuyên trách về phòng cháy, chữa cháy rừng (Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh, qua số điện thoại 0935400195)**.

2. Hoạt động phối hợp đặt dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thủy và người được uỷ quyền điều hành theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo sự chỉ đạo, chỉ huy, điều hành thống nhất, tập trung trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của chính quyền xã Vĩnh Thủy.

4. Thực hiện phương châm “04 tại chỗ”, bao gồm: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ; kết hợp với “5 sẵn sàng”, bao gồm: Thông tin, chỉ huy, lực lượng, phương tiện và hậu cần để sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả khi cháy rừng xảy ra; phát huy sức mạnh của toàn dân và của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Yêu cầu trong chữa cháy rừng**

1. Huy động tối đa lực lượng, phương tiện và thiết bị để chữa cháy rừng.
2. Dập tắt lửa phải khẩn trương, kịp thời và triệt để.
3. Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về mọi mặt, đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng, phương tiện, tài sản của nhân dân và người tham gia chữa cháy.
4. Trường hợp cháy rừng xảy ra trên diện rộng có nguy cơ gây thảm họa dẫn đến tình trạng khẩn cấp thì việc chữa cháy rừng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

### **Chương II**

#### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

##### **Mục 1. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG**

##### **Điều 5. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng**

1. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng cấp xã bao gồm: Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh; Lực lượng Quân sự xã; lực lượng làm nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an xã; lực lượng làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự xã Vĩnh Thủy và các lực lượng khác tham gia chữa cháy khi có lệnh huy động của Chủ tịch UBND xã.

2. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng cấp thôn hoặc khu dân cư bao gồm: Kiểm lâm địa bàn; lực lượng Công an; lực lượng an ninh cơ sở; lực lượng Quân sự; các tổ, đội bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng của các thôn và các lực lượng khác phối hợp tham gia chữa cháy khi có lệnh huy động của cấp có thẩm quyền.

3. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng của chủ rừng: Tất cả các đơn vị chủ rừng là tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân phải triển khai thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng trên diện tích được giao quản lý, thực hiện theo phương án phòng cháy chữa cháy rừng của chủ rừng đã lập; Chủ rừng là tổ chức phải đảm bảo các điều

kiện để duy trì hoạt động của tổ, đội phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng.

4. Các thôn, xóm hoặc điểm dân cư tương tự, hộ gia đình, cá nhân trong thôn có rừng, gần rừng hoặc có hoạt động sản xuất, kinh doanh trong rừng, ven rừng phải phối hợp với nhau để thành lập các tổ, đội quần chúng bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (*giao 01 đồng chí Tổ An ninh, trật tự làm Tổ trưởng, có danh sách và số điện thoại kèm theo Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về thành lập đội xung kích, Tổ quần chúng bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng*) và chịu sự điều động, chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy rừng của cấp có thẩm quyền khi được huy động tham gia chữa cháy.

## **Mục 2. TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN CHÁY RỪNG**

### **Điều 6. Tiếp nhận, xử lý thông tin cấp dự báo cháy rừng**

1. Căn cứ bản tin cấp dự báo cháy rừng của Chi cục Kiểm lâm Quảng Trị đăng tải trên cổng thông tin điện tử để xác định cấp dự báo cháy rừng hằng ngày trong suốt các tháng mùa khô trong năm (từ tháng 4 đến tháng 9). Khi dự báo cháy rừng cấp III, IV, V, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn, các chủ rừng và các lực lượng chức năng liên quan (Công an, Quân sự, Phòng Kinh tế) rà soát, xác định các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao trên địa bàn; chỉ đạo các chủ rừng, các tổ quần chúng bảo vệ rừng tại các thôn có rừng tổ chức theo dõi và canh gác tại các khu rừng có nguy cơ cháy rừng cao. Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh có trách nhiệm thông báo cấp dự báo cháy rừng hàng ngày cho UBND xã, UBND xã phát tin cảnh báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các thôn về tin cảnh báo cháy rừng liên tục vào những ngày nắng nóng dự báo cháy rừng cấp nguy hiểm (cấp IV) và cấp cực kỳ nguy hiểm (cấp V).

2. Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh chỉ đạo Kiểm lâm làm việc tại địa bàn thông báo đến các chủ rừng là tổ chức, các Đội xung kích, Tổ quần chúng bảo vệ rừng của các thôn trên địa bàn được giao quản lý và đồng thời thông tin cấp dự báo cháy rừng và biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng để thôn phát thông tin trên loa truyền thanh của thôn khi dự báo cháy rừng từ cấp IV trở lên để người dân được biết, chủ động các biện pháp phòng ngừa (*tuyên truyền người dân chỉ tiến hành đốt lúc gió nhẹ, thời gian trước 9 giờ buổi sáng và sau 16 giờ buổi chiều; Trước khi đốt phải thông báo với Kiểm lâm địa bàn, trưởng thôn, tổ đội quần chúng bảo vệ rừng. Trong khi đốt phải bố trí người canh gác, có đủ dụng cụ để dập lửa khi cháy lan vào rừng; sau khi đốt xong phải dập tắt hết tàn lửa; không đốt xử lý thực bì vào những ngày có dự báo nguy cơ cháy rừng ở cấp IV, cấp V*).

### **Điều 7. Tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng**

1. Tiếp nhận thông tin cháy rừng

Người phát hiện cháy rừng phải bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh và cho một hoặc các đơn vị sau đây:

- a) Chủ rừng;
- b) Đội phòng cháy và chữa cháy rừng nơi gần nhất;
- c) Cơ quan Kiểm lâm hoặc cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ nơi gần nhất;
- d) Chính quyền địa phương sở tại hoặc cơ quan Công an, Quân đội nơi gần nhất. *(Khi tiếp nhận tin báo cháy rừng, người nhận tin báo phải hỏi rõ và ghi vào sổ tiếp nhận các thông tin sau: Họ, tên, địa chỉ, số điện thoại (nếu có) của người báo cháy; địa điểm, thời gian xảy ra cháy; những thông tin về đám cháy như: loại rừng xảy ra cháy, diện tích đám cháy, nguy cơ cháy lan, nguy cơ ảnh hưởng đến khu vực dân cư và những thông tin khác liên quan đến đám cháy; đồng thời, báo cáo ngay thông tin đã tiếp nhận theo quy định)*

## 2. Xử lý thông tin cháy rừng

Cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này khi nhận được tin báo về cháy rừng xảy ra trong địa bàn được phân công quản lý phải nhanh chóng báo cáo, huy động lực lượng, phương tiện (theo thẩm quyền) đến tổ chức chữa cháy, đồng thời báo cho Kiểm lâm địa bàn, các cơ quan, đơn vị cần thiết khác biết để chi viện chữa cháy; trường hợp cháy rừng xảy ra ngoài địa bàn được phân công quản lý thì sau khi nhận được tin báo cháy phải bằng mọi cách nhanh chóng báo cho Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh và các cơ quan, đơn vị quản lý địa bàn nơi xảy ra cháy biết để xử lý và tham gia chữa cháy rừng.

## **Mục 3. PHỐI HỢP HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ CHỮA CHÁY RỪNG**

### **Điều 8. Phối hợp trong tổ chức lực lượng chữa cháy rừng các cấp**

1. Khi có cháy rừng xảy ra, đám cháy mới phát sinh xảy ra trên địa bàn thôn (thôn tự tổ chức chữa cháy), việc phối hợp tổ chức lực lượng chữa cháy rừng quy định như sau:

- a) Lực lượng chính gồm: Kiểm lâm làm việc tại địa bàn xã; Chủ rừng có rừng bị cháy; tổ, đội Quân chủng bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng của thôn.
- b) Lực lượng phối hợp gồm: Lực lượng Quân sự xã, lực lượng Công an xã (lực lượng An ninh cơ sở), lực lượng tại thôn nơi xảy ra cháy rừng và lân cận.

2. Khi có cháy rừng dễ dẫn đến cháy lan diện rộng, quy mô lớn, vượt tầm kiểm soát, khống chế, chữa cháy của cấp thôn, việc phối hợp tổ chức lực lượng chữa cháy rừng quy định như sau:

a) Lực lượng chính gồm: Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh; Lực lượng làm nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã.

b) Lực lượng phối hợp gồm: lực lượng làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự xã Vĩnh Thủy; chủ rừng, tổ đội quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng của thôn và các lực lượng khác tham gia chữa cháy khi có lệnh huy động của Chủ tịch UBND xã.

3. Khi có cháy rừng giáp ranh giữa các xã, cháy rừng lớn, việc phối hợp tổ chức lực lượng chữa cháy rừng quy định như sau:

Chủ tịch UBND các xã liên hệ và trao đổi thông tin cháy rừng (*vi trí cháy, loại rừng xảy ra cháy, diện tích đám cháy, nguy cơ cháy lan, nguy cơ ảnh hưởng đến khu vực dân cư và những thông tin khác liên quan đến đám cháy*) để phối hợp huy động lực lượng tham gia chữa cháy tại khu vực giáp ranh gồm:

a) Lực lượng chính gồm: Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc các xã có cháy rừng, Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh (Tổ cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng), Ban chỉ huy Quân sự các xã có cháy rừng; chủ rừng có rừng bị cháy;

b) Lực lượng phối hợp gồm: lực lượng làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự của các xã có cháy rừng; các cơ quan đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn xã và các lực lượng khác tham gia chữa cháy khi có lệnh huy động của Chủ tịch UBND các xã có cháy rừng.

### **Điều 9. Chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng**

1. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

a) Chỉ đạo, chỉ huy toàn diện hoạt động chữa cháy rừng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 10 và khoản 8 Điều 13 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP.

b) Huy động, điều phối và phân công lực lượng, người, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thuộc phạm vi quản lý tham gia chữa cháy rừng. Việc huy động lực lượng, phương tiện và tài sản chữa cháy rừng phải được thể hiện bằng lệnh huy động theo Mẫu số 17 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025; trường hợp khẩn cấp, lệnh huy động có thể bằng lời nói, nhưng trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc phải thể hiện lệnh đó bằng văn bản.

2. Thẩm quyền chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chưa có mặt tại hiện trường

a) Người giữ chức vụ cao nhất của lực lượng Kiểm lâm có mặt tại hiện trường vụ cháy là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng hoặc người giữ chức vụ cao nhất của lực lượng Công an đang có mặt tại hiện trường chỉ đạo, chỉ huy.

b) Khi cháy rừng tại thôn, mà chưa có người chỉ đạo, chỉ huy theo quy định tại điểm a khoản này thì Trưởng thôn là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng; trường hợp Trưởng thôn vắng mặt thì người được ủy quyền là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.

c) Trường hợp khi chưa có người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng theo quy định tại điểm a, điểm b khoản này thì chủ rừng là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.

### **Điều 10. Trách nhiệm chữa cháy, tham gia chữa cháy rừng**

1. Người có mặt tại nơi xảy ra cháy rừng phải tìm mọi biện pháp để ngăn chặn cháy lan và dập tắt đám cháy; người tham gia chữa cháy phải chấp hành mệnh lệnh của người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy.

2. Chủ rừng và các lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Dân quân tự vệ, các cơ quan khác có nhiệm vụ chữa cháy và tham gia chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

3. Lực lượng Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khoanh vùng, chặn đường khu vực xảy ra cháy rừng, ngăn không cho người không có nhiệm vụ liên quan trong chữa cháy rừng hoặc súc vật tiếp cận hiện trường và hỗ trợ lực lượng thực hiện nhiệm vụ chữa cháy rừng, chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra xác định nguyên nhân, thủ phạm gây cháy rừng.

### **Điều 11. Các biện pháp chữa cháy rừng**

1. Biện pháp chữa cháy rừng trực tiếp là sử dụng tất cả các phương tiện, công cụ từ thủ công (cành cây, bàn dập lửa...) đến cơ giới hiện đại tác động trực tiếp vào đám cháy để dập tắt lửa; thường áp dụng đối với đám cháy có diện tích nhỏ hoặc cháy thấp trên bề mặt đất.

2. Biện pháp chữa cháy rừng gián tiếp là dùng lực lượng và phương tiện để cô lập đám cháy, thường áp dụng cho đám cháy lớn, cường độ cháy cao, tốc độ lan truyền nhanh và diện tích khu rừng cần bảo vệ lớn, cụ thể: dùng băng trắng cản lửa, băng đốt trước.

3. Trường hợp hiện trường cháy rừng có vật liệu nổ (đạn, bom, mìn,...) còn sót lại sau chiến tranh, chỉ huy chữa cháy ngay lập tức chỉ đạo lực lượng chữa cháy tránh xa khu vực cháy, không được dùng phương pháp dập lửa trực tiếp hoặc phương pháp đốt ngược để chữa cháy nhằm đảm bảo an toàn tính mạng con người. Áp dụng phương pháp chữa cháy gián tiếp, làm đường băng trắng trước hướng lan truyền của đám cháy; khoảng cách từ đường băng trắng đến đám cháy và độ rộng của đường băng trắng tùy thuộc vào địa hình, tốc độ lan truyền của đám cháy do chỉ huy chữa cháy quyết định.

4. Trường hợp chữa cháy rừng vào ban đêm, căn cứ vào tình hình thực tế, chỉ huy lực lượng chữa cháy quyết định biện pháp chữa cháy phù hợp, cụ thể:

a) Điều kiện cấp thực bì lớn, khô nỏ, địa hình phức tạp, lực lượng, phương tiện, thiết bị không đảm bảo và nhằm đảm bảo an toàn tính mạng người chữa cháy, áp dụng biện pháp chữa cháy gián tiếp;

b) Điều kiện cấp thực bì nhỏ, địa hình tương đối bằng phẳng, đám cháy nhỏ, lực lượng, phương tiện, thiết bị đảm bảo, áp dụng biện pháp chữa cháy trực tiếp.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan**

#### **1. Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh**

a) Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn thiết lập đường dây nóng, thông qua các kênh thông tin cơ sở để thu nhận thông tin báo cháy rừng. Cung cấp thông tin cảnh báo cháy rừng vào những ngày nắng nóng dự báo cháy rừng cấp nguy hiểm (cấp IV) và cấp cực kỳ nguy hiểm (cấp V) cho khu dân cư phát thanh đến người dân.

b) Hướng dẫn, xây dựng chương trình, tuyên truyền về phòng cháy và chữa cháy rừng cho các tổ chức, cá nhân là chủ rừng trên địa bàn quản lý.

c) Huy động kịp thời, bố trí lực lượng, phương tiện, thiết bị của lực lượng Kiểm lâm để đảm bảo hỗ trợ chữa cháy rừng tại hiện trường; tham mưu các biện pháp chữa cháy cho Chủ tịch UBND xã chỉ huy chữa cháy các cấp tại hiện trường.

d) Phối hợp cơ quan Công an phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, cơ quan điều tra xác định nguyên nhân, đối tượng gây cháy rừng, mức độ thiệt hại và xử lý theo quy định của pháp luật (nếu có).

#### **2. Phòng Kinh tế**

Hàng năm, tham mưu lập dự toán kinh phí, chi cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định tại Nghị định số 131/2025/NĐ-CP; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP; Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.

#### **3. Các Trạm Y tế xã Vĩnh Thủy**

Khi nhận được tin báo cháy rừng, Trạm Y tế có trách nhiệm liên hệ để bố trí xe cấp cứu và lực lượng y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc sơ cấp cứu người bị nạn tại điểm xảy ra cháy rừng.

#### **4. Công an xã Vĩnh Thủy**

a) Phối hợp với cơ quan Kiểm lâm, BCH Quân sự xã và các cơ quan có liên quan thực hiện biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với hành vi gây cháy rừng; Chủ trì xác định nguyên nhân các vụ cháy rừng, tiếp nhận điều tra, xử lý các vụ vi phạm trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy rừng.

b) Phối hợp với lực lượng Kiểm lâm trong tuyên truyền, huấn luyện phòng cháy, chữa cháy rừng; tham gia chữa cháy rừng và chỉ huy việc chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật.

c) Huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị của Công an xã tham gia phối hợp chữa cháy, khoanh vùng hiện trường và cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra cháy rừng.

#### 5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Phối hợp với các lực lượng của các cơ quan, đơn vị, chủ rừng, Tổ đội quần chúng bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng của các thôn trên địa bàn xã tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; chấp hành nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng ở nơi đóng quân.

b) Liên hệ với các đơn vị quân đội đóng quân trong rừng, gần rừng, trên địa bàn sẵn sàng huy động lực lượng ứng cứu khi có trường hợp xảy ra cháy rừng.

#### 6. Chủ rừng là tổ chức trên địa bàn xã

Chủ động nắm bắt thông tin dự báo, cảnh báo cháy rừng; tổ chức tuần tra, kiểm tra, xác minh các điểm cháy rừng; sẵn sàng phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng; cung cấp thông tin khi phát hiện có cháy rừng và tổ chức chữa cháy kịp thời. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

7. Các Tổ đội quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng của thôn và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư cần thiết để tham gia công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả khi xảy ra cháy rừng theo yêu cầu, chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã.

### **Điều 13. Chế độ, chính sách**

1. Người tham gia chữa cháy rừng được hưởng chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trường hợp bị thiệt hại về tài sản, phương tiện được xem xét bồi thường theo quy định.

### **Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng được khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn và các quy định khác của pháp luật.

2. Cá nhân, tổ chức có hành vi gây cản trở, không chấp hành theo lệnh huy động tham gia chữa cháy rừng hoặc lợi dụng công tác chữa cháy rừng để xâm hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**Điều 15. Điều khoản thi hành**

1. Văn phòng HĐND-UBND xã, Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Phòng Kinh tế, Trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các thôn, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế phối hợp này.

2. Giao đồng chí Trưởng phòng Kinh tế xã (*Phó Ban Chỉ đạo bảo vệ và phát triển rừng xã phụ trách công tác phòng cháy chữa cháy rừng*) theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

3. Trường hợp những quy định của pháp luật được dẫn chiếu áp dụng trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản khác thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, tổ chức phản ánh bằng văn bản về phòng Kinh tế xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.